

BẢO HIỂM TRONG KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

NGUYỄN TIẾN HÙNG

Vài năm trở lại đây, từ khi VN thực hiện chính sách mở cửa và nhất là từ khi chính phủ ban hành Nghị định 100/CP về vấn đề kinh doanh bảo hiểm, hoạt động bảo hiểm ở VN có nhiều biến chuyển quan trọng nhằm tiến tới hình thành và phát triển một thị trường bảo hiểm thực sự. Các doanh nghiệp bảo hiểm mới ra đời hoặc chuẩn bị ra đời: VINARE, BAOMINH, BAOLONG và các văn phòng đại diện của các công ty bảo hiểm nước ngoài được thiết lập: AGF, UAP, GAN, MITSUBISHI... Người ta bắt đầu chú ý nhiều hơn, hay ít ra, nghe nói nhiều hơn về vấn đề bảo hiểm.

Mặc dù bảo hiểm rất được phát triển trong nền kinh tế hiện đại nhưng thật ra, ý tưởng bảo hiểm đã ra đời từ thời cổ đại. Người ta ghi nhận rằng ở Hạ Ai Cập vào khoảng 2500 năm TCN, những người thợ dệt đã thiết lập những quỹ cứu trợ nhằm giúp cho những nạn nhân của các biến cố tai nạn. Ở Babylone khoảng 1700 năm TCN, một đạo luật của Hoàng đế Hammurabi đã bảo vệ quyền lợi của các nhà buôn, theo đó, các khoản vay mua bán, vận chuyển hàng hóa sẽ không phải hoàn trả nếu như những hàng hóa đó không may gặp sự tổn thất, mất mát. Tuy nhiên, phải đến thời kỳ Trung cổ, bảo hiểm mới thật sự ra đời và trở thành một ngành kinh doanh vào thế kỷ 17. Hợp đồng bảo hiểm đầu tiên được phát hành tại Gênes (Italia) vào 1347 và tổ chức bảo hiểm đầu tiên ra đời tại Anh vào 1600. Cũng cần ghi nhận rằng tổ chức bảo hiểm nổi tiếng Lloyd's, được thành lập vào năm 1720, trong những năm đầu tiên mới thành lập, tổ chức này đã đảm nhận bảo hiểm cho khoảng 90% các rủi ro hàng hải.

Việc nhắc lại lịch sử ra đời của bảo hiểm không chỉ cho thấy sự lâu đời của hoạt động này mà còn gợi lên nguồn gốc phát sinh ra nó. Ý tưởng bảo hiểm ra đời phát sinh từ việc con người phải đối đầu với rủi ro tổn thất không lường trước được. Rủi ro (*risque*), sự bất trắc (*hazard*) về tổn thất là cơ sở quan trọng trước tiên cho sự ra đời của bảo hiểm. Hoạt động bảo hiểm làm cho những người có cùng rủi ro quy tụ thành một cộng đồng nhằm mục đích phân tán hậu quả tài chính của những vụ tổn thất xảy ra cho một số người trong cộng đồng ấy. Hay nói cách khác, theo định nghĩa của Lloyd's, bảo hiểm là "sự đóng góp của số đông vào sự bất hạnh của số ít" (*The contribution of the many to the misfortunes of the few*). Tuy nhiên, để hoạt động đó thực hiện được

thì cần phải có một người đứng ra quản lý cộng đồng, và để có thể bù đắp tổn thất đầy đủ cho những người bị tổn thất thì cần phải biết trước khả năng tổn thất và mức độ tổn thất có thể có. Nhà bảo hiểm (*assureur*) - người quản lý cộng đồng - sẽ thực hiện việc phân tán tổn thất trước khi biến cố tổn thất xảy ra cho nhiều người, nói cách khác, anh ta tính toán ra giá của bảo hiểm (*prix de l'assurance*) hay phí bảo hiểm (*prime*). Cơ sở cho việc tính toán nói trên chính là thống kê. Nhờ nó mà người bảo hiểm mới có thể thực hiện việc bù trừ trong tổng thể rủi ro mà anh ta gánh chịu theo đúng quy luật số đông (*loi des grandes nombres*). Đám đông cùng tham gia cộng đồng bảo hiểm (*communaute d'assurance*) càng lớn, hậu quả tổn thất phân tán càng mong, dần dần, người tham gia cộng đồng không thể và cũng không cần thiết biết nhau, họ chỉ cần biết người bảo hiểm là người nhận phí bảo hiểm và cam kết sẽ bồi thường cho họ.

Như vậy, có thể nói bảo hiểm là một nghiệp vụ, theo đó, một bên là người được bảo hiểm, bằng cách trả một tiền gọi là phí bảo hiểm, thực hiện mong muốn cho mình hoặc cho người thứ ba khác trong trường hợp xảy ra rủi ro, được một khoản tiền đền bù do người bảo hiểm trả. Người bảo hiểm chịu trách nhiệm đối với toàn bộ rủi ro, thực hiện việc bù trừ chúng theo đúng quy luật số đông.

Người bảo hiểm, như vậy, cung cấp một dịch vụ đảm bảo an toàn cho đời sống, sinh hoạt con người. Do đó, hơn ai hết, sự an toàn hay khả năng hoạt động lâu dài của anh ta phải được đảm bảo. Vì lẽ đó, ở hầu hết các nước, chỉ có "Người bảo hiểm pháp nhân" (*l'assureur personne juridique*) mới có thể thực hiện các nghiệp vụ bảo hiểm và thường là các công ty vô danh, công ty cổ phần. Điều này là ngoại trừ ở Anh quốc, nơi hiện nay có những Thể nhân - Người bảo hiểm đang hoạt động (*Personne physique-assureur*). Người ta có thể tìm đến trực tiếp các công ty bảo hiểm hoặc qua các trung gian bảo hiểm như: môi giới, đại lý để thỏa mãn nhu cầu bảo hiểm của mình: Bảo hiểm cho tài sản, bảo hiểm cho trách nhiệm dân sự chính bản thân mình. Tuy nhiên, do tính chất của các khoản trợ cấp bảo hiểm, một người trong khi có thể ký kết hợp đồng bảo hiểm nhân thọ (*assurance-vie*) không bị giới hạn cả về số lượng hợp đồng lẫn số tiền bảo hiểm (*capital de garantie*), thì bị cấm bởi việc ký bảo hiểm trùng (*assurances multiples*) hoặc bảo hiểm trên giá (*Sur-assurance*) đối với các loại bảo hiểm phi nhân thọ (*Ass, non-vie*). Tính chất khác biệt của 2 loại bảo hiểm trên không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động của người được bảo hiểm mà còn ảnh hưởng đến các doanh nghiệp bảo hiểm. Ở hầu hết các nước thuộc OCDE việc thực hiện đồng thời 2 loại bảo hiểm trên bị cấm ở một công ty bảo hiểm. Ở một số nước khác, điều này có thể nhưng phải với 2 hệ thống sổ sách kế toán riêng biệt. Với việc cấm đoán nói trên, những nhà làm luật mong muốn ngăn ngừa xu hướng khuyến khích gây thiệt hại, kiểm soát bất chính trên hợp đồng bảo hiểm đối với người được bảo hiểm và ngăn ngừa rủi ro các công ty bảo hiểm man trá, cưỡng đoạt của người thụ hưởng bảo hiểm nhân thọ trong trường hợp các nghiệp vụ phi nhân thọ mất cân đối.

Ngày nay, bảo hiểm được coi là một hoạt động có vai trò kinh tế xã hội rất lớn. Điều này không chỉ do nó mang lại một sự an toàn cho đời sống sản xuất và sinh hoạt mà do đặc trưng hoạt động của mình, các doanh nghiệp bảo hiểm còn chiếm giữ vị trí quan trọng trong việc tài trợ cho các hoạt động kinh tế như là một đơn vị tài chính trung gian. Thật vậy, các nhà bảo hiểm chiếm giữ một khoản tiền rất lớn mà trên bảng tổng kết tài sản nó thể hiện các cam kết của họ đối với khách hàng. Doanh số bảo hiểm thế giới năm 1991 là 1.414 tỷ USD trong đó Bắc Mỹ: 535,5 tỷ, Châu Âu 468,6 tỷ và Châu Á 366 tỷ USD. Ở Pháp, năm 1992 doanh số các công ty bảo hiểm lên đến 671,5 tỷ franc chiếm hơn 7% PIB (Tổng sản phẩm quốc nội GDP).

DOANH SỐ BẢO HIỂM CÁC NƯỚC 1992

TT	Nước	Doanh số (tỷ USD)	%
1	Hoa Kỳ	486.8	34,4
2	Nhật	307.8	21,8
3	Anh	114.7	8,1
4	Đức	104.3	7,4
5	Pháp	80.6	5,7

Nguồn: FFSA

Với khoản tiền nhàn rỗi rất lớn đó. Người bảo hiểm đã chiếm giữ vai trò của người đầu tư chính trên thị trường cổ phiếu, trái phiếu và bất động sản.

CƠ CẤU ĐẦU TƯ NGÀNH BẢO HIỂM CÁC NƯỚC 1990

Nước	Trái phiếu (%)	Cổ phiếu (%)	Bất động sản (%)	Cho vay cầm cố (%)	Khác (%)
Pháp	58	22	13	4	3
Đức	66	13	7	14	1
Anh	25	49	14	4	7
Ý	61	17	17	5	0
Nhật	65	24	7	3	0
Mỹ	67	13	3	16	1

Nguồn: FFSA

Tổng số đầu tư của các nhà bảo hiểm Pháp năm 1992 lên đến 1.699.5 tỷ FF chiếm 15.1% thị trường cổ phiếu và 30,5% thị trường trái phiếu của Pháp, và chỉ riêng năm 1992

số đầu tư mới của các nhà bảo hiểm đã chiếm đến 16,5% tổng vốn đầu tư của quốc gia này. Và vì vậy, các nhà bảo hiểm, ở Pháp nói riêng và các quốc gia phát triển nói chung, chiếm giữ phần quan trọng trong nhiều doanh nghiệp công nghiệp và thương mại lớn.

Một tác động tích cực nữa của bảo hiểm cần phải nhắc đến, đó là, với những hoạt động phức hợp, bảo hiểm đã tạo ra một thị trường lao động thu hút con số lao động đáng kể. Chúng ta cũng lấy ví dụ là lao động ngành bảo hiểm Pháp: Năm 1992 con số lao động ngành này lên đến 213.600 người chiếm khoảng 1% việc làm của quốc gia này. Ở Nhật, mạng lưới bán bảo hiểm nhân thọ chiếm hơn 400.000 người (trung bình cứ 1 người bán bảo hiểm/300 dân cư) làm việc trong 20.000 văn phòng. Việc làm của lao động ngành bảo hiểm có liên quan đến nhiều ngành nghề khác nhau: các luật gia, nhân viên thuế vụ, lý toán viên, giám định viên, kỹ thuật viên tin học, kỹ sư, các nhà tài chính, kế toán, kiểm toán viên...

Tóm lại, bảo hiểm, một hoạt động thương mại dựa trên cơ sở thỏa thuận; một hình thức đặc biệt của quản trị rủi ro; nhà đầu tư chính cho các hoạt động kinh tế; thị trường lao động cung cấp con số đáng kể việc làm; đã, đang và sẽ còn phát triển mạnh góp phần thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của toàn bộ nền kinh tế xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. *Risque* No 17-Janvier-Mars 1994
2. Daniel Bucheton, Duc Co Minh, *Dictionnaire d'Assurance-Frederic-le-Fédération Française des Sociétés d'Assurance*
3. Monique Gaultier, Duc Co Minh, *Généralités sur L'assurance-FFSA/L'École Supérieure des Finances et de la Comptabilité de HaNoi*
4. *Sommaire 1992 - FFSA*



Sơ đồ phức hợp các ngành nghề có liên quan trong hoạt động bảo hiểm